

Số: 15/2013/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 01 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;

Căn cứ Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 09/2001/TT-BTM ngày 13 tháng 4 năm 2001 của Bộ Thương mại hướng dẫn về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng quản lý thị trường ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

Chi cục Quản lý thị trường là cơ quan trực thuộc Sở Công Thương; có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra chuyên ngành thương mại trên địa bàn thành phố do Giám đốc Sở Công Thương giao.

Chi cục Quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Công Thương; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả lưu thông trên địa bàn (sản xuất và buôn bán hàng giả).

2. Kiểm tra việc tuân theo pháp luật các hoạt động thương mại, công nghiệp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố, thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thương mại. Đề xuất với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch, biện pháp về tổ chức thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa theo pháp luật, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các vi phạm trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn thành phố. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thương mại cho các tổ chức và cá nhân hoạt động liên quan đến thương mại trên địa bàn thành phố.

3. Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường; phát hiện hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả lưu thông trên thị trường và các hành vi kinh doanh trái phép khác.

4. Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm quy định về thương nhân và hoạt động thương mại theo Luật Thương mại, như:

a) Kinh doanh không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc không đúng với nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

b) Hoạt động thương mại khi đã bị đình chỉ hoặc bị tước quyền;

c) Không có trụ sở hoặc cửa hàng, cửa hiệu thương mại; không có biển hiệu hoặc biển hiệu trái với nội dung được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

d) Đặt Văn phòng đại diện, Chi nhánh không có giấy phép hoặc Văn phòng đại diện, Chi nhánh hoạt động trái với nội dung được ghi trong giấy phép;

đ) Kinh doanh hàng hóa, cung ứng dịch vụ thương mại mà pháp luật cấm kinh doanh;

e) Vi phạm về điều kiện kinh doanh đối với những hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật;

g) Vi phạm các quy định của Nhà nước về thực hiện khung giá, mức giá; niêm yết giá hàng hóa, giá dịch vụ thương mại;

h) Không thông tin đầy đủ về tính năng và công dụng của hàng hóa, gây thiệt hại đến lợi ích của người tiêu dùng;

i) Vi phạm các quy định về ghi nhãn hàng hóa;

k) Vi phạm các quy định của Nhà nước về khuyến mại, quảng cáo, trưng bày giới thiệu hàng hóa, hội chợ, triển lãm thương mại;

l) Vi phạm các quy định về thực hiện chế độ hóa đơn, chứng từ trong mua - bán và lưu thông hàng hóa;

m) Các hành vi gian lận, lừa dối khách hàng trong mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ thương mại;

n) Vi phạm các quy định của Nhà nước về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;

o) Các hành vi cạnh tranh bất hợp pháp;

p) Các hành vi khác vi phạm pháp luật về thương mại;

q) Các hành vi chống Kiểm soát viên thị trường đang thi hành công vụ.

5. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường từng thời kỳ báo cáo Giám đốc Sở quyết định; tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật thương mại đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh; áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý các vi phạm hành chính, các vụ việc do các Đội Quản lý thị trường thụ lý, thuộc thẩm quyền của Chi cục và chịu trách nhiệm về các quyết định đó.

Đối với các trường hợp vượt hoặc ngoài thẩm quyền, Chi cục trưởng báo cáo Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Cục trưởng Cục Quản lý thị trường xử lý.

6. Trực tiếp điều hành, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động, kiểm tra việc chấp hành quy chế công tác Quản lý thị trường của các Đội Quản lý thị trường và Kiểm soát viên thị trường.

7. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật thương mại; kiến nghị với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp đảm bảo việc thi hành pháp luật thương mại và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý thị trường.

8. Giữ nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại thành phố Cần Thơ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 127), giúp Giám đốc Sở chủ trì tổ chức sự phối hợp hoạt động giữa các ngành, các cấp ở địa phương chống buôn lậu, chống sản xuất - buôn bán hàng giả, hàng cấm và các hoạt động kinh doanh trái phép khác diễn ra ở địa phương.

9. Tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền các đơn thư khiếu nại, tố cáo về hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường và các hành vi vi phạm pháp luật của Kiểm soát viên thị trường.

10. Tổng hợp tình hình thực thi pháp luật trên thị trường và hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường tại địa phương và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

11. Quản lý và thực hiện các chế độ chính sách đối với công chức của Chi cục theo sự phân cấp quản lý cán bộ; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho kiểm soát viên; quản lý tài chính, tài sản, ấn chỉ được giao theo quy định; xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm các điều kiện làm việc cần thiết cho hoạt động của toàn Chi cục và quản lý quỹ chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật của lực lượng Quản lý thị trường địa phương.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công Thương giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm của lực lượng Quản lý thị trường

1. Quyền hạn:

a) Được quyền yêu cầu các tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại cung cấp tình hình, số liệu, tài liệu, chứng từ và trả lời những vấn đề cần thiết liên quan trực tiếp đến việc kiểm tra; được quyền kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật thương mại tại hiện trường nơi sản xuất, cất giấu hàng hóa, tang

vật, phương tiện vi phạm, sổ sách, chứng từ, hóa đơn, hợp đồng và các giấy tờ có liên quan khác;

b) Liên hệ với các tổ chức, cá nhân có liên quan để xác minh, thu thập tình hình, số liệu, chứng cứ phục vụ cho công tác kiểm tra;

c) Yêu cầu các cơ quan chức năng giám định tang vật vi phạm trong trường hợp cần thiết;

d) Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết;

đ) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền và theo các quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm:

a) Tuân thủ pháp luật, quy chế công tác và chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền và trước pháp luật về mọi hành vi và quyết định của mình;

b) Khi tiến hành việc kiểm tra phải xuất trình thẻ kiểm tra thị trường; trong trường hợp pháp luật qui định việc thanh tra, kiểm tra phải có quyết định kiểm tra của cấp có thẩm quyền thì đồng thời với việc xuất trình thẻ kiểm tra phải xuất trình quyết định kiểm tra;

c) Thực hiện đúng thủ tục thanh tra, kiểm tra, không gây phiền hà sách nhiễu, cản trở hoạt động thương mại bình thường và gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của thương nhân;

d) Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền kết quả thanh tra, kiểm tra và kiến nghị biện pháp giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục Quản lý thị trường do Chi cục trưởng phụ trách, có không quá 03 Phó Chi cục trưởng giúp việc. Chi cục trưởng đồng thời là Phó Giám đốc Sở Công Thương;

b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng - Phó Giám đốc Sở Công Thương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Công Thương quyết định theo đề nghị của Chi cục trưởng.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

c) Các Đội Quản lý thị trường chuyên trách:

Đội Quản lý thị trường số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9: phụ trách theo lĩnh vực hoặc quản lý theo địa bàn.

Đội Quản lý thị trường do Đội trưởng phụ trách, có không quá 03 Phó Đội trưởng giúp việc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động Đội trưởng, Phó Đội trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục và điều động cán

bộ, công chức của Chi cục Quản lý thị trường do Chi cục trưởng quyết định.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Chi cục Quản lý thị trường do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng biên chế hành chính của Sở Công Thương;

b) Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm cụ thể về quản lý ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường đề xuất Giám đốc Sở Công Thương phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng biên chế hằng năm;

c) Việc bố trí cán bộ, công chức của Chi cục Quản lý thị trường phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành;

d) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt, giao Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan phù hợp với nội dung quyết định này và các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 8 năm 2013 và được đăng trên báo Cần Thơ chậm nhất là ngày 05 tháng 8 năm 2013; đồng thời thay thế:

1. Quyết định số 87/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương.

2. Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi Quyết định số 87/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH**

- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Nội vụ; Bộ Công Thương (Cục QLTT);
- TT Thành ủy; TT HĐND thành phố;
- Sở, ban ngành có liên quan;
- Báo Cần Thơ;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, XD

PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký)
Lê Hùng Dũng